

TAND HUYỆN TIÊN LŨ
TỈNH HƯNG YÊN

Bản án số: 24/2018/HSST

Ngày: 09/11/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LŨ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Ngà
2. Bà Lê Thị Cẩm Hưng

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương, Thư ký toà án nhân dân huyện Tiên Lữ

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên toà: Bà Đào Ngọc Dung.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Đào Vương Q, sinh năm 1982

Nơi sinh và HKTT: thôn NL, xã TS, huyện TL, tỉnh HY; dân tộc Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: không; con ông Đào Văn N và bà Bùi Thị V; Vợ: Đào Thị D; có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án hình sự số 100/2010/HSST ngày 26/8/2010 của TAND thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/6/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. *Có mặt*

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đào Văn M, sinh năm 1991. *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn CH, xã TD, huyện TL, tỉnh HY

Anh Dương Văn N, sinh năm 1972. *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn TC, xã HC, huyện KĐ, tỉnh HY

-Người làm chứng

Anh Trần Viết L, sinh năm 1955. *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn TN, xã TS, huyện TL, tỉnh HY

Anh Lê Văn N, sinh năm 1988. *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn LB, xã TS, huyện TL, tỉnh HY

Ông Đào Ngọc D, sinh năm 1953. *Có mặt*

Ông Đào Văn D, sinh năm 1958. *Có mặt*

Ông Đào Văn N, sinh năm 1954. *Vắng mặt*
Địa chỉ: Thôn NL, xã TS, huyện TL, tỉnh HY

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 28/6/2018, tổ tuần tra Công an huyện Tiên Lữ phối hợp với Công an xã Thủ Sỹ tuần tra tại khu vực thôn TV, xã TS, huyện TL phát hiện, bắt quả tang Đào Văn M và Dương Văn N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. N và M khai nhận nguồn gốc số ma túy vừa sử dụng là hêrôin mua của Đào Vương Q với giá 500.000đ. Thu giữ của N và M 01 bột lửa gas màu đỏ, không nhãn hiệu đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: M và N là các đối tượng nghiện ma túy, ngày 28/6/2018, M gặp và hỏi N chỗ mua ma túy để cả hai cùng sử dụng. Do trước đó N có quen Đào Vương Q cũng là đối tượng nghiện ma túy nên N đồng ý và hỏi M muốn mua bao nhiêu. M muốn mua 500.000đ rồi lấy từ trong túi quần ra 06 tờ tiền mệnh giá 50.000đ và 2 tờ tiền mệnh giá 100.000đ cho N xem. Do trước đó M định dùng số tiền trên để đánh lô số 41 nên đã ghi và khoanh tròn số 41 trên một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. N xem xong thì lấy điện thoại gọi cho Q để hỏi mua ma túy thì Q đồng ý và hẹn N đến nhà Q để giao hàng. M và N cùng nhau đi xe ôm đến đầu ngõ nhà Q rồi cả hai đi bộ ra khu vực gần hồ ở gần đó. N gọi điện cho Q nói “anh đang ở ngõ nhà em”. Q lấy một gói ma túy từ hộp nhựa hình tròn ở cửa sổ sau tủ sắt đựng quần áo ở nhà rồi mang ra ngõ để giao cho N. Khi tới nơi, Q cầm 500.000 đồng do M đưa rồi rút gói ma túy ở chân cột điện gần đó. Sau đó, Q đi về nhà cất tiền vào túi quần bên trái Q đang mặc. Còn M lấy gói ma túy rồi cùng N đi ra nghĩa trang thôn TV, xã TS để cùng nhau sử dụng. Khi M và N đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Vương Q phát hiện, thu giữ tại khe chiếu giáp tường phía tây, dưới cửa sổ 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng (niêm phong M1); tại túi quần bên phải đang mặc 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL màu đen và sim điện thoại số 0989034781; tại túi quần bên trái đang mặc có 500.000 đồng gồm 6 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 2 tờ mệnh giá 100.000 đồng. Trong đó có một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng trên mặt có ghi số 41 được khoanh tròn.

Tại Kết luận giám định số 247/KLGD-PC54 ngày 13/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng đục dạng cục và bột niêm phong ghi M1 thu của Đào Vương Q, có khối lượng 0,352 gam, là ma túy loại hêrôin, chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về nguồn gốc hêrôin bị thu giữ, Đào Vương Q khai nhận do trước đó Q đi làm thuê ở thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh nên Q biết ở khu vực đường Z2 có người bán ma túy. Ngày 26/6/2018, Q một mình đi đến khu vực đường Z2 thì gặp

một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ và mua của người đàn ông này một gói ma túy với giá 270.000đ. Sau khi mua ma túy thì Q đã sử dụng hết một nửa, số ma túy còn lại Q chia làm hai gói nhỏ, một gói Q cất giấu vào khe chiếu giáp tường phía tây, dưới cửa sổ còn một gói Q bán cho Nam và M ngày 28/8/2018.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSHTL ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo Đào Vương Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trên cơ sở toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được HĐXX thẩm tra tại phiên toà, lời khai của bị cáo Q tại phiên toà thừa nhận khoảng 15 giờ ngày 28/6/2018, Q đã có hành vi bán trái phép chất ma túy (hêrôin) cho Dương Văn N và Đào Văn M để hưởng lợi 500.000 đồng, số hêrôin còn lại Q chưa bán được thì bị phát hiện, thu giữ có tổng khối lượng 0,352 gam. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015. Do đó, VKSND huyện Tiên Lữ giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Q. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội; bị cáo có bố để là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu cho huỷ bỏ toàn bộ số Methamphetamine còn lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000đ thu giữ của Q và tịch thu cho phát mại chiếc điện thoại di động MASSTEL kèm theo sim điện thoại số 0989034781 của Q.

Bị cáo Q nói lời sau cùng, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám xét ngày 28/6/2018; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 28/6/2018; Biên bản kiểm tra điện thoại ngày 28/6/2018; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Văn N, Đào Văn M; lời khai của người làm chứng anh Trần Viết L, anh Lê Văn N, ông Đào Ngọc D, ông Đào Văn D, ông Đào Văn N; Kết luận giám định số 247/PC54 ngày 13/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: khoảng 15 giờ ngày 28/6/2018, Q đã có hành vi bán trái phép chất ma túy (hêrôin) cho Dương Văn N và Đào Văn M để hưởng lợi số tiền 500.000 đồng, số hêrôin còn lại Q chưa bán được thì bị phát hiện, thu giữ có tổng khối lượng 0,352 gam. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 như cáo trạng của VKSND huyện Tiên Lữ truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đào Vương Q là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo Q biết rất rõ tác hại của ma túy, việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện để hưởng lợi là thể hiện sự coi thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, tháng 8 năm 2010 đã bị TAND thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội; bị cáo có bố đẻ là ông Đào Văn N là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích và nhận định như trên, HĐXX xét thấy phải áp dụng mức hình phạt thích đáng đối với bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài nhằm mục đích giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của đời sống xã hội, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đáp ứng nhu cầu phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội như đề nghị của đại diện VKSND huyện Tiên Lữ tại phiên tòa hôm nay.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Theo cung cấp của chính quyền địa phương, gia đình và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo

không có nghề nghiệp, thu nhập thấp và không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số hêrôin đã thu giữ của Q là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho huỷ bỏ toàn bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 2 Điều 47 và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Đối với chiếc điện thoại hiệu MASSTEL màu đen kèm theo thẻ sim số 0989034781 thu giữ của Q, quá trình điều tra và tại phiên toà có căn cứ xác định là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Q có căn cứ xác định là tiền do bị cáo thu được từ việc bán ma tuý trái phép nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7]. Đối với Dương Văn N và Đào Văn M có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, Công an huyện Tiên Lữ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho Q ngày 26/6/2018, Q khai không biết tên, tuổi, địa chỉ. Việc giao dịch giữa Q và người đàn ông trên là lần đầu, không có ai chứng kiến nên Cơ quan cảnh sát điều tra chưa đủ thông tin để xác M về người đàn ông trên là có căn cứ.

Đối với người lái xe ô tô đã chở N và M đến nhà Q mua ma tuý ngày 28/6/2018, N và M khai không quen biết người đàn ông trên. Qua rà soát trên địa bàn thị trấn Vương, huyện Tiên Lữ không ai biết về sự việc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa đủ thông tin để xác M về người đàn ông trên là có cơ sở.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng trong vụ án là có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Căn cứ vào các Điều 45, 46, 260, 268, 269, 299, 326, 327, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

2.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Vương Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma tuý”

3.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Vương Q 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 29/6/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đào Vương Q.

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a,c khoản 2 Điều 47 BLHS và điểm a,b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu cho huỷ bỏ toàn bộ số hêrôin còn lại sau giám định;
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng;
- Tịch thu cho phát mại nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại hiệu MASSTEL và sim điện thoại số 0989034781.

(Tình trạng số lượng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng ngày 17/10/2018 giữa cơ quan Công an và Chi cục THADS Tiên Lữ và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 17/7/2018 của Công an huyện Tiên Lữ)

5.Về án phí: Bị cáo Đào Vương Q phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt đượ quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Lưu toà án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Hương

